

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số:113/2021/HS-ST

Ngày: 28 - 5 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Anh Kiệt

+ Ông Phạm Văn Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2021/QĐXXST - HS ngày 14/5/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thuỳ A, sinh năm:1995, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: đường G, Phường N Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Thợ xăm; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1967 và bà: Lê Thị Ngọc M, sinh năm: 1970; chồng Nguyễn Phong H1, sinh năm: 1987; có 01 con sinh năm: 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31/10/2020, hiện đA g bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công An thành phố Đà Lạt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A : Ông Nguyễn Văn H1, là Luật sư của Văn phòng Luật sư N - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng.

2. Họ và tên: Huỳnh Văn T, sinh năm:1998, tại: An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, thị trấn N1, huyện T, Tỉnh An Giang; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Huỳnh Văn H2, sinh năm: 1969 và bà: Phan Thị Đ, sinh năm: 1971; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31/10/2020, hiện đA g bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công Ann thành phố Đà Lạt.

- *Người chứng kiến:* Ông Vũ Anh D, sinh năm: 1957

Địa chỉ: đường T2, Phường T3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

(Các bị cáo và Luật sư đều có mặt; người chứng kiến vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thuỳ A sử dụng cần sa từ năm 2016. Thông qua mạng xã hội, A quen biết với Dương (không rõ nhân thân, lai lịch) có bán cần sa và thường mua cần sa của D để sử dụng. Khoảng tháng 9/2020, A lên mạng tìm hiểu cách làm bánh có trộn cần sa rồi A mua cần sa của Dương, mua các nguyên liệu, các dụng cụ, phương tiện dùng để làm bánh trộn cần sa rồi tự làm bánh. Sau khi làm ra được loại bánh trộn cần sa, A sử dụng cho bản thân và cho một số người bạn của mình, trong đó có Huỳnh Văn T sử dụng thử loại bánh có trộn cần sa mà A làm ra, để kiểm tra thử chất lượng có giống như khi hút cần sa không, cũng như để giới thiệu nếu ai có nhu cầu mua loại bánh có trộn cần sa này thì A sẽ bán. T đã cho một số bạn bè của T sử dụng thử loại bánh này, đến ngày 26/10/2020, một người bạn của T tên thường gọi là Đỏ (không rõ nhân thân, lai lịch) đã đặt của T 300 chiếc bánh có trộn cần sa với giá 24.000.000 đồng, Đỏ đã đưa trước cho T 3.000.000 đồng tiền cọc. Sau đó, T liên lạc với A, đặt của A 300 chiếc bánh trộn cần sa gồm: 150 chiếc bánh nhỏ giá 40.000đ/1cái, 150 chiếc bánh lớn giá 50.000đ/1cái thì A đồng ý, T đưa trước cho A 2.000.000 đồng để đặt cọc.

Từ ngày 29/10/2020 đến ngày 31/10/2020, tại số 72 Gio A, Phường 5, Thành phố Đà Lạt, A đã làm xong đơn hàng và gọi T đến lấy. Khoảng 04 giờ ngày 31/10/2020, T qua nhà A lấy tổng cộng 296 chiếc bánh có trộn cần sa được đóng trong 03 thùng giấy, A nói thiếu lại T 04 cái nhỏ sẽ bổ sung sau thì T đồng ý. Sau khi lấy số bánh trộn cần sa trên, T mang về phòng trọ của mình tại số 131 Đông Tĩnh, Phường 8, Đà Lạt cất giữ. Đến khoảng 09 giờ ngày 31/10/2020, T mang số bánh này đi giao cho Đỏ, khi đến trước số nhà 20 Lý Nam Đế, Phường 8, Thành phố Đà Lạt thì bị lực lượng Công An bắt quả tA g.

Cơ quan Công An khám xét khẩn cấp chỗ làm việc của T tại 16 Lý Nam Đế, Phường 8, Đà Lạt phát hiện thu giữ 10 chiếc bánh có trộn cần sa; khám xét khẩn cấp chỗ ở của T tại 131 Đông Tĩnh, Phường 8, Đà Lạt phát hiện thu giữ 01 chiếc bánh có trộn cần sa, số bánh có trộn cần sa thu giữ tại chỗ làm việc và nơi ở của T, T khai nhận là để sử dụng và ai hỏi mua thì T sẽ bán.

Căn cứ lời khai nhận của T về nguồn gốc toàn bộ số bánh có chứa cần sa trên là mua của Nguyễn Thị Thuỳ A ở tại 72 Gio A, Phường 5, Thành phố Đà

Lạt, cơ quan Công An đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của A phát hiện thu giữ tại phòng ngủ của A 104 chiếc bánh trộn cần sa, 02 bịch nylon chứa hạt và cành lá cần sa khô; phát hiện tại bếp nhà A thu giữ 13 chiếc bánh trộn cần sa cùng một số nguyên vật liệu, dụng cụ dùng để làm bánh và đóng gói bánh trộn cần sa của A như bột mì, hạt điều, bột bắp, socola, cân tiểu ly, máy ép chân không; lò nướng điện.... A khai nhận mục đích A cất giữ tổng cộng 117 chiếc bánh trộn cần sa là để sử dụng, cho bạn bè dùng thử, ai mua thì A sẽ bán (BL: 96-110; 127- 222; 233-250).

TA g vật thu giữ gồm:

** Thu giữ của Huỳnh Văn T:*

- 307 chiếc bánh thực phẩm có chứa cần sa, có khối lượng 7,8379kg.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu đen, đã qua sử dụng.
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Văn T.
- 01 giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn T
- 01 thẻ ATM ngân hàng VPBA k tên Huỳnh Văn T
- Số tiền: 2.140.000 đồng.

** Thu giữ của Nguyễn Thị Thuỳ A :*

- 117 chiếc bánh thực phẩm có chứa cần sa, có khối lượng 1,692kg.
- 01 bịch nylon chứa hạt cần sa khô, có khối lượng 2,2g
- 01 bịch nylon chứa cành lá cây cần sa khô, có khối lượng 83,6g
- 01 thùng các tông niêm phong bên trong có nhiều bịch nylon.
- 01 máy ép hút chân không màu trắng xanh có chữ SPRING GREEN EVOLUTION đã được niêm phong.
- 01 cối xay hình trụ tròn bằng kim loại đã được niêm phong.
- 01 bát dạng thủy tinh hình tròn có chứa chất màu trắng và một thìa kim loại đã được niêm phong.
- 01 khay kim loại màu bạc đã được niêm phong.
- 07 gói nylon có chứa chất bột, bề mặt có dòng chữ bột mì đa dụng đã được niêm phong.
- 01 gói nylon có chứa chất bột, bề mặt có chữ bột bắp đã được niêm phong.
- 02 bịch nylon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ đường sạch Cô ba đã được niêm phong.
- 01 bịch nylon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ TTC đường làm bánh đã được niêm phong.

- 01 bịch nylon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ Nữ hoàng đường đen đã được niêm phong.

- 01 bịch nylon có chứa chất dạng bột, bề mặt có chữ Hạt điều đã được niêm phong.

- 02 bịch nylon có chứa chất dạng thỏi màu trắng, bề mặt có chữ Sô côla com Pound Đen đã được niêm phong.

- 02 bịch nylon có chứa chất dạng thỏi màu trắng, bề mặt có chữ Sô côla com Pound trắng đã được niêm phong.

- 02 chai thủy tinh chứa chất lỏng màu đen bề mặt có chữ Ray nerssinee 1851 vA illa đã được niêm phong.

- 02 bịch nylon dạng túi zip có chứa chất dạng bột màu Xanh, bề mặt có chữ Bột matcha trà xanh đã được niêm phong.

- 01 cân tiểu ly điện tử mặt dưới có chữ Instructions đã được niêm phong.

- 01 bát dạng thủy tinh hình tròn có chứa chất màu nâu và một thìa kim loại đã được niêm phong.

- 01 chày; 01 vá; 01 kẹp đều bằng kim loại đã được niêm phong.

- 01 lò nướng điện có hiệu Cornell đã được niêm phong

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus đã được niêm phong.

- Số tiền 2.000.000 đồng (BL: 111-118; 255-256).

* Tại bản kết luận giám định số: 1910/GĐ - PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Hộp 01: Bảy mươi lăm bánh quy (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 3kg, có chứa chất ma túy loại Delta-9- tetrahydrocA abinol.

- Hộp 02: Bảy mươi lăm bánh quy (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 3kg, có chứa chất ma túy loại Delta-9-tetrahydrocA abinol.

- Hộp 03: Một trăm bốn mươi sáu bánh quy (ký hiệu M3) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 1,82kg có chứa chất ma túy loại Deita-9-tetrahydrocA abinol.

- Phong bì 05: Mười bánh quy (ký hiệu M4) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 140,7g có chứa chất ma túy loại Delta-9-tetrahydrocA abinol.

- Phong bì 06: Một bánh quy (ký hiệu M5) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 38,5g có chứa chất ma túy loại Delta-9tetrahydrocA abinol.

Delta-9-tetrahydrocA abinol là chất ma túy nằm trong DA h mục IB, STT: 20, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* Tại bản kết luận giám định số: 1911/GĐ - PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Hộp 01: Một trăm lẻ bốn bánh quy (ký hiệu M1) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 1,62kg có chứa chất ma túy loại Delta-9-tetrahydrocannabinol.

- Hộp 02: Mười ba bánh quy (ký hiệu M2) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 72,8g có chứa chất ma túy loại Delta-9-tetrahydrocannabinol.

Delta-9-tetrahydrocannabinol là chất ma túy nằm trong DA h mục IB, STT: 20, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Phong bì:

+ Mẫu cành lá cây thực vật khô (ký hiệu M3) được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng 83,6g là cành lá cây cần sa,

+ Mẫu hạt cây thực vật (ký hiệu M4) được niêm phong gửi giám định có khối lượng 2,2g là hạt Cần sa.

Cần sa là chất ma túy nằm trong DA h mục I, STT: 45, Nghị định Cần sa là chất ma túy nằm trong ' 73/2018/ND CIP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

* Tại bản kết luận giám định số: 1289/C09C-Đ2 ngày 11/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định:

- Hàm lượng trung bình của Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong 2,2kg mẫu (ký hiệu M1) gửi giám định là 0,21%; khối lượng Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 2,2kg mẫu là 4,62g.

- Hàm lượng trung bình của Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong 2,3kg mẫu (ký hiệu M2) gửi giám định là 0,20%; khối lượng Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 2,3kg mẫu là 4,60g.

- Hàm lượng trung bình của Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong 1,5kg mẫu (ký hiệu M3) gửi giám định là 0,35%; khối lượng Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 1,5kg mẫu là 5,25g..

- Hàm lượng trung bình của Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong 75,2g mẫu (ký hiệu M4) gửi giám định là 0,14%; khối lượng Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 75,2g mẫu là 0,10g.

- Hàm lượng trung bình của Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong 16,7g mẫu (ký hiệu M5) gửi giám định là 0,15%; khối lượng Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 16,7g mẫu là 0,02g.

Tại bản kết luận giám định số: 1290/C09C-Đ2 ngày 11/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định:

- Hàm lượng trung bình của Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong 1,2kg mẫu (ký hiệu M1) gửi giám định là 0,16%; khối lượng Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 1,2kg mẫu là 1,92g.

- Hàm lượng trung bình của Delta-9-tetrahydrocannabinol có trong 26,0g mẫu (ký hiệu M2) gửi giám định là 0,17%; khối lượng Delta-9-tetrahydrocannabinol trong 26,0g mẫu là 0,04g (BL: 61-95).

Tại bản cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A và Huỳnh Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Thị Thuỳ A và Huỳnh Văn T khai nhận, vào ngày 31/10/2020, A đã làm và bán cho T tổng cộng 296 chiếc bánh có trộn cần sa với giá 13.500.000 đồng (A đã nhận cọc 2.000.000 đồng) để T bán lại cho đối tượng tên “Đỏ” với giá 24.000.000.000 đồng (T đã nhận cọc 3.000.000.000 đồng). Sau khi lấy số bánh trộn cần sa trên, T mang về phòng trọ của mình tại số 131 Đông Tĩnh, Phường 8, Đà Lạt cất giữ. Đến khoảng 09 giờ ngày 31/10/2020, T mang số bánh này đi giao cho Đỏ, khi đến trước số nhà 20 Lý Nam Đế, Phường 8, Thành phố Đà Lạt thì bị lực lượng Công An bắt quả tang và thu giữ tại phòng trọ và nơi làm việc của T cất giữ 11 chiếc bánh có trộn cần sa. Cơ quan Công An đã tiến hành khám xét chỗ ở của A tại số 72 Gio A, Phường 5, Thành phố Đà Lạt, phát hiện thu giữ tại phòng ngủ của A có 104 chiếc bánh trộn cần sa, 02 bịch nylon chứa hạt và cành lá cần sa khô; phát hiện tại bếp nhà A thu giữ 13 chiếc bánh trộn cần sa cùng một số nguyên vật liệu, dụng cụ dùng để làm bánh và đóng gói bánh trộn cần sa của A như bột mì, hạt điều, bột bắp, socola, cân tiểu ly, máy ép chân không; lò nướng điện.... A cất giữ tổng cộng 117 chiếc bánh trộn cần sa là mục đích để sử dụng, cho bạn bè dùng thử, ai mua thì A sẽ bán như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A trình bày: Thống nhất với tội danh, điều luật và khung hình phạt như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì phải thực hiện hành vi phạm tội thì phải chấp nhận sự trừng phạt của pháp luật. Tuy nhiên, bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ; bị bạn bè lôi kéo sử dụng cần sa; mục đích ban đầu chế biến để sử dụng, nhưng đó gặp T đặt vấn đề mua bánh thì kích thích lòng tham của bị cáo nên mới xảy ra hành vi phạm tội. Sau khi bị phát hiện, bắt quả tang, bị cáo ý thức được hành vi phạm tội của mình, thật sự ăn năn hối lỗi, hợp tác để cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Tự giác nộp số tiền thu nhập bất chính; hoàn cảnh gia đình khó khăn; chưa có

tiền án, tiền sự nên cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất của khung hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quA điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A và Huỳnh Văn T “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A từ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù; áp dụng điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA h tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công An thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A và Huỳnh Văn T:* Nguyễn Thị Thuỳ A tự làm bánh trộn cần sa để sử dụng và bán cho người khác. Ngày 26/10/2020, Huỳnh Văn T đặt mua của A 300 chiếc bánh trộn cần sa với giá 13.500.000đ (hai mươi bốn triệu đồng), đã đặc cọc cho A 2.000.000đ (hai triệu đồng), giao dịch mua bán tại nhà của A ở số 72 Gio A, phường 5, Đà Lạt, để bán lại cho người tên Đỗ (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 24.000.000đ (hai mươi bốn triệu đồng). Đến khoảng 09 giờ ngày 31/10/2020, sau khi lấy bánh từ nhà A, T mang số bánh này đi giao cho Đỗ, khi đến trước số nhà 20 Lý Nam Đế, Phường 8, Đà Lạt thì bị lực lượng Công An bắt giữ. Tại kết luận giám định số 1910/GĐ - PC09 và 1911/GĐ - PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng và tại Bản kết luận giám định số 1289/C09C-Đ2 ngày 11/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: 307 chiếc bánh thực phẩm có chứa cần sa thu giữ của T, có khối lượng 7,8379kg, có chứa chất ma túy loại Delta-9- tetrahydrocA abinol. Tại kết luận giám định số 1911/GĐ - PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng kết luận: 117 chiếc bánh thực phẩm có chứa

cần sa, thu giữ của A , có khối lượng 1,692kg; 01 bịch nylon chứa hạt cần sa khô, có khối lượng 2,2g, 01 bịch nylon chứa cành lá cây cần sa khô, có khối lượng 83,6g mà A và T cất giữ để sử dụng và bán lại cho người khác.

Tại bản kết luận giám định số 1289/C09C-Đ2 và 1290/C09C-D92 ngày 11/12/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: 307 chiếc bánh thực phẩm có chứa cần sa thu giữ của T, có khối lượng 7,8379kg và 117 chiếc bánh thực phẩm có chứa cần sa, thu giữ của A , có khối lượng 1,692kg có chứa chất ma túy, có hàm lượng là 16,53002g (*mười sáu phẩy năm ba không không hai gam*) loại Delta-9- tetrahydrocannabinol.

[3] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A và Huỳnh Văn T đều đã trưởng thành; có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và là đối tượng sử dụng ma túy đá. Các bị cáo biết rõ cần sa là một trong những chất ma túy và việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng đều là đối tượng nghiện ma túy, các bị cáo vẫn thực hiện việc mua bán chất ma túy bằng thủ đoạn tinh vi để cho nhiều người sử dụng, mục đích mua bán nhằm thu lợi bất chính để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự A toàn xã hội tại địa phương mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của các bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với T liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị ThA h A và Huỳnh Văn T phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy, bị cáo Nguyễn Thị ThA h A là người trực tiếp mua cần sa và các nguyên liệu, các dụng cụ, phương tiện dùng để làm bánh trộn cần sa rồi tự làm bánh. Sau khi làm ra được loại bánh trộn cần sa, A sử dụng cho bản thân và để bán cho người khác. Còn Huỳnh Văn T được sử dụng thử loại bánh có trộn cần sa mà A làm ra, để kiểm tra thử chất lượng có giống như khi hút cần sa không, cũng như để giới thiệu nếu ai có nhu cầu mua loại bánh có trộn cần sa này thì A sẽ bán. T đã đặt mua của A tổng cộng 296 bánh quy có trộn cần sa với giá 13.500.000 đồng và đã đặt cọc cho A 2.000.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Vì vậy, bị cáo A phải có mức án cao hơn bị cáo T là phù hợp.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo A đã giao nộp lại số tiền 2.000.000 đồng thu lợi bất chính nên được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Trong vụ án này có đối tượng tên Dương là người bán ma túy cho Nguyễn Thị Thuỳ A và đối tượng tên Đỗ là người đặt mua ma túy của Huỳnh Văn T, nhưng A và T không xác định được nhân thân, lai lịch của hai người này nên không có cơ sở xử lý.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan Điều tra đã thu giữ tA g vật gồm: 307 chiếc bánh thực phẩm có chứa cần sa, có khối lượng 7,8379kg và 117 chiếc bánh thực phẩm có chứa cần sa, có khối lượng 1,692kg; 01 bịch nylon chứa hạt cần sa khô, có khối lượng 2,2g; 01 bịch nylon chứa cành lá cây cần sa khô, có khối lượng 83,6g. Qua giám định, xác định tA g vật trên có chứa chất ma túy loại Delta-9-tetrahydrocannabinol (*đã được niêm phong sau khi giám định*), đây là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 thùng các tông niêm phong bên trong có nhiều bịch nylon. Thu giữ 01 bát dạng thủy tinh hình tròn có chứa chất màu trắng và một thìa kim loại; 01 khay kim loại màu bạc; 07 gói nylon có chứa chất bột, bề mặt có dòng chữ bột mỳ đa dụng; 01 gói nylon có chứa chất bột, bề mặt có chữ bột bắp; 02 bịch nylon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ đường sạch Cô Ba; 01 bịch nylon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ TTC đường làm bánh; 01 bịch nylon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ Nữ hoàng đường đen; 01 bịch nylon có chứa chất dạng bột, bề mặt có chữ Hạt điều; 02 bịch nylon có chứa chất dạng thối màu trắng, bề mặt có chữ Sôcôla com Pound Đen; 02 bịch nylon có chứa chất dạng thối màu trắng, bề mặt có chữ Socola com Pound trắng; 02 chai thủy tinh chứa chất lỏng màu đen bề mặt có chữ Ray nerssinee 1851 vA illa; 02 bịch nylon dạng túi zip có chứa chất dạng bột màu xanh, bề mặt có chữ Bột matcha trà xanh; 01 bát dạng thủy tinh hình tròn có chứa chất màu nâu và một thìa kim loại, là phương tiện công cụ bị cáo A thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra, còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu đen, đã qua sử dụng của Huỳnh Văn T. Thu giữ 01 cân tiểu ly điện tử mặt dưới có chữ Instructions; 01 máy ép hút chân không màu trắng xanh có chữ SPRING GREEN EVOLUTION; 01 cối xay hình trụ tròn bằng kim loại, 01 lò nướng điện có hiệu Cornell; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7plus; 01 chày; 01 vá; 01 kẹp đều bằng kim loại (tất cả đã được niêm phong) của Nguyễn Thị Thuỳ A, là phương tiện công cụ các bị cáo

sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước.

Thu giữ số tiền 2.000.000 đồng của Huỳnh Văn T đặt cọc cho Nguyễn Thị Thuỳ A, là Tiền thu lợi bất chính nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 2.140.000 đồng thu giữ của Huỳnh Văn T, trong đó có 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của T nên tịch thu sung công quỹ, số tiền còn lại 1.140.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ ATM ngân hàng VPBA k mang tên Huỳnh Văn T, là T sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo T, không liên quan gì đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho Huỳnh Văn T là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A và Huỳnh Văn T phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1.1. Áp dụng điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thuỳ A 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2020.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 10 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tA g vật gồm:

- 01 (một) hộp giấy niêm phong ghi số 1289/C09C-D92, có hình dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, có chữ ký ghi họ tên của Trần Thị Dung, Phạm Văn Chính;

- 01 (một) hộp giấy niêm phong ghi số 1290/C09C-D92, có hình dấu tròn đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Đà Nẵng, có chữ ký ghi họ tên của Trần Thị Dung, Phạm Văn Chính;

- 01 (một) phong bì niêm phong có ghi “Vụ: Nguyễn Thị Thuỳ A ; SN: 1995;QĐTC: 217/CSMT ngày 31/10/2020. Mẫu hoàn: M3: 40,0G”, có chữ ký

của họ tên Võ Tiên Phú, Nguyễn Quang Hưng, Phạm Thị Dung và có hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng;

- 01 (một) thùng dạng catton bên trong có chứa nhiều bịch nilon niêm phong ký hiệu 10, có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công An Phường N, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng, có chữ ký Nguyễn Thị Thuỳ A , Trần Thăng Long;

- 01(một) hộp giấy dạng catton được niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký họ tên của Phạm Thị Dung, Phạm Trung Hiếu, Nguyễn Quang Hưng, có dòng chữ ghi “Vụ: 1910/2020 Huỳnh Văn T (SN 1998), QĐTC: 216/CSMT ngày 31/10/2020, BAO GÓI”;

- 01 (một) hộp giấy dạng catton được niêm phong có hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký họ tên của Phạm Thị Dung, Phạm Trung Hiếu, Nguyễn Quang Hưng, có dòng chữ ghi “Vụ: 1911/2020 Nguyễn Thị Thuỳ A (SN 1995), QĐTC: 217/CSMT ngày 31/10/2020, BAO GÓI”;

- 01 (một) thùng nhựa có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công An Phường N, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký Nguyễn Thị Thuỳ A , Trần Thăng Long, bên trong có chứa: 07 (bảy) gói nilon chứa chất bột, bề mặt có ghi chữ bột mì đa dụng đã được niêm phong; 01(một) gói nilon có chứa chất bột, bề mặt có chữ bột bắp đã được niêm phong; 02 (hai) bịch nilon có chứa chất tinh thể, bề mặt có ghi chữ đường sạch Cô Ba; 01 (một) bịch nilon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ TTC đường làm bánh; 01(một) bịch nilon có chứa chất tinh thể, bề mặt có chữ Nữ hoàng đường đen; 01 (một) bịch nilon có chứa chất dạng bột, bề mặt có chữ Hạt điều; 02 (hai) bịch nilon có chứa chất dạng thối màu trắng, bề mặt có chữ Socola com Pound Đen; 02 (hai) bịch nilon có chứa chất dạng thối màu trắng, bề mặt có chữ Socola com Pound trắng; 02 (hai) chai thủy tinh chứa chất lỏng màu đen bề mặt chữ Ray nerssinee 1851 vA illa; 02 (hai) bịch nilon dạng túi zip có chứa chất dạng bột màu xanh, bề mặt có chữ Bột matcha trà xanh; 01 (một) bát dạng thủy tinh hình tròn có chứa chất màu nâu (tất cả đã được niêm phong).

2.2. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) phong bì niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Công An Phường T, TP. Đà Lạt, Lâm Đồng, có dòng chữ: “Đây là điện thoại di động của tôi”, có chữ ký họ tên Huỳnh Văn T, có ký hiệu số 4;

- 01 (một) phong bì có dán giấy niêm phong ghi ngày 12 tháng 11 năm 2020, có hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công An tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thị Thuỳ A , Võ Tiến Thịnh, có ghi 01 (một) điện thoại Iphone của A ;

- 01 (một) máy ép chân không màu trắng xanh kèm theo 01 dây nguồn, 01 phiếu bảo hành ghi tên khách hàng Nguyễn Thị Thuỳ A ngày mua 12/09/2020 niêm phong ký hiệu 11, có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công An Phường 5, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký Nguyễn Thị Thuỳ A , Trần Thăng Long;

- 01 (một) cối xay hình trụ tròn bằng kim loại, màu vàng đồng bỏ trong hộp giấy catton niêm phong ký hiệu 12, có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công An Phường 5, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký Nguyễn Thị Thuỳ A , Trần Thăng Long;

- 01 (một) bát dạng thủy tinh hình tròn, 01 thìa kim loại bỏ trong hộp giấy catton niêm phong ký hiệu 13, có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công An Phường 5, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký Nguyễn Thị Thuỳ A , Trần Thăng Long;

- 01 (một) khay bằng kim loại màu bạc kích thước khoảng 60x40 (cm), có dán giấy niêm phong, có dấu tròn đỏ của Công An Phường 5, TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, có chữ ký Nguyễn Thị Thuỳ A , Trần Thăng Long;

- 01 (một) cân tiểu ly điện tử mặt dưới có chữ Instructions đã được niêm phong; 01 (một) thìa kim loại; 01 (một) chày; 01 vá; 01 kẹp đều bằng kim loại; 01 (một) lò nướng điện có hiệu Cornell (tất cả đã được niêm phong).

2.3. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng), theo biên lai thu tiền số 0001615 ngày 16/4/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng và số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), được trừ vào số tiền 2.140.000đ (hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001615 ngày 16/4/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

2.4. Trả cho bị cáo Huỳnh Văn T: 01 (một) chứng minh nhân dân; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Huỳnh Văn T; 01 (một) thẻ ATM ngân hàng VPBA k (đều mang tên Huỳnh Văn T) và số tiền 1.140.000đ (hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền số tiền 2.140.000đ (hai triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001615 ngày 16/4/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

(Theo biên bản giao, nhận tài vật ngày 16/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Nguyễn Thị Thuỳ A và Huỳnh Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- T.A D tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công An tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công An tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Các bị cáo; Luật sư;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huyền

